

Số: 24/2018/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 19 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Đề án sắp xếp hoàn thiện chức danh, số lượng và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; Báo cáo thẩm tra số 28/BCTT-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 33/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với các xã, phường, thị trấn chưa thực hiện việc sắp xếp và bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách theo Nghị quyết này tiếp tục thực hiện chế độ phụ cấp chức danh người hoạt động không chuyên trách theo Nghị quyết số 33/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XII kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Nội vụ và các sở, ban ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐDBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỷ họp.



Nguyễn Thanh Tùng



QUY ĐỊNH

Chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Điều 1. Chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách

a) Đối với cấp xã:

- Tổ chức - Kiểm tra;
- Tuyên giáo - Dân vận;
- Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (Phó Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm);
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam;
- Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- Lâm nghiệp (đối với xã có rừng);
- Trưởng Đài truyền thanh;
- Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ;
- Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự;
- Phó Trưởng Công an xã.

b) Đối với thôn, khu phố:

- Bí thư chi bộ thôn, khu phố;
- Trưởng thôn, khu phố;
- Phó Trưởng thôn, khu phố;
- Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố.

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách

a) Đối với cấp xã:

Mỗi xã, phường, thị trấn được bố trí tối đa không quá 11 người, riêng đối với xã có rừng được bố trí tối đa không quá 12 người.

b) Đối với thôn, khu phố:

- Thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc xã hải đảo; thôn thuộc xã có khó khăn về ngân sách theo quy định của Bộ Tài chính và thôn thuộc xã loại I, loại II được bố trí tối đa không quá 3 người.

- Các thôn còn lại và các khu phố được bố trí tối đa không quá 2 người.

3. Phụ cấp chức danh người hoạt động không chuyên trách

a) Đối với cấp xã:

Số TT	CHỨC DANH	Mức phụ cấp hằng tháng (hệ số)
1	Tổ chức - Kiểm tra	1,8
2	Tuyên giáo - Dân vận	1,8
3	Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (Phó Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm)	0,4
4	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1,2
5	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	1,1
6	Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ Việt Nam	1,1
7	Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam	1,1
8	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam	1,1
9	Lâm nghiệp (đối với xã có rừng)	1,3
10	Trưởng Đài truyền thanh	1,3
11	Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ	1,8
12	Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự	
	- Cấp xã loại I, II và xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh	1,8
	- Cấp xã loại III	1,3
13	Phó Trưởng Công an xã	
	- Xã loại I, II và xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự	1,8
	- Xã loại III	1,3

b) Đối với thôn, khu phố

Số TT	CHỨC DANH	Mức phụ cấp hằng tháng (hệ số)
1	Bí thư chi bộ thôn, khu phố	0,7
2	Trưởng thôn, khu phố	0,7
3	Phó Trưởng thôn, khu phố	0,6
4	Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố	0,6

4. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách

a) Định hướng bố trí kiêm nhiệm:

- Công chức Văn hóa - Xã hội kiêm Trưởng Đài truyền thanh;
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã kiêm Chủ tịch các Hội đặc thù cấp xã (Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu tù chính trị) hoặc các chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, thôn, khu phố;

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, khu phố hoặc Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố;

- Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố kiêm Phó Trưởng thôn, khu phố;

- Phó Trưởng thôn, khu phố kiêm Thôn đội trưởng hoặc Công an viên.

b) Mức phụ cấp kiêm nhiệm:

- Kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: Mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

- Kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố: Mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

c) Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh được hưởng kể từ ngày quyết định phê chuẩn, bổ nhiệm, phân công kiêm nhiệm chức danh có hiệu lực thi hành.

d) Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với cấp ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp hướng dẫn việc bố trí kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách phù hợp với tính chất, mức độ, khối lượng công việc, tình hình thực tế của từng địa phương và quy định này, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

a) Thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế:

- Về bảo hiểm xã hội: Ngân sách đóng 14% mức lương cơ sở và người hoạt động không chuyên trách đóng 8% mức lương cơ sở.

- Về bảo hiểm y tế: Ngân sách đóng 3% mức lương cơ sở và người hoạt động không chuyên trách đóng 1,5% mức lương cơ sở.

b) Thực hiện chế độ bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố: Ngân sách đóng 3% mức lương cơ sở và người hoạt động không chuyên trách đóng 1,5% mức lương cơ sở.

6. Khoản quỹ phụ cấp

Khoản quỹ phụ cấp, bao gồm cả 3% bảo hiểm y tế để chi trả hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố như sau:

a) Đối với cấp xã:

- Cấp xã loại I: Khoản quỹ phụ cấp bằng 20,3 mức lương cơ sở;
- Cấp xã loại II: Khoản quỹ phụ cấp bằng 18,6 mức lương cơ sở;
- Cấp xã loại III: Khoản quỹ phụ cấp bằng 17,6 mức lương cơ sở.

b) Đối với thôn, khu phố:

- Thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc xã hải đảo; thôn thuộc xã có khó khăn về ngân sách theo quy định của Bộ Tài chính và thôn thuộc xã loại I, loại II: Khoản quỹ phụ cấp bằng 5,0 mức lương cơ sở;

- Các thôn còn lại và các khu phố: Khoản quỹ phụ cấp bằng 3,0 mức lương cơ sở.

7. Chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách thôi giữ chức danh

Người hoạt động không chuyên trách thôi giữ chức danh sau khi sắp xếp, nếu chưa đủ điều kiện nghỉ hưu thì mỗi năm công tác đóng bảo hiểm xã hội được hưởng trợ cấp thôi việc bằng 1/2 tháng phụ cấp và phụ cấp kiêm nhiệm hiện hưởng.

Thời gian để tính chế độ là thời gian làm việc đóng bảo hiểm xã hội nhưng chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần. Nếu thời gian tính chế độ có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc dưới 3 tháng thì không tính; từ đủ 3 tháng đến đủ 6 tháng tính là 1/2 năm; từ trên 6 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 1 năm.

Mức trợ cấp thôi việc thấp nhất bằng 1 tháng phụ cấp và phụ cấp kiêm nhiệm hiện hưởng.

Điều 2. Khoản kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Mức khoản kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam) ở cấp xã là: 35.000.000 đồng/năm, bao gồm cả kinh phí chi phụ cấp Trưởng ban Thanh tra nhân dân, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên với mức 300.000 đồng/người/tháng.

2. Mức khoản kinh phí hoạt động của Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội (Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội Phụ nữ, Chi

hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh) ở thôn, khu phố là: 28.000.000 đồng/năm, bao gồm kinh phí chi trợ cấp cho các chức danh Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở thôn, khu phố với mức 420.000 đồng/người/tháng; cho thành viên Ban Thanh tra nhân dân với mức 140.000 đồng/người/tháng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm đảm bảo kinh phí khoán cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, khu phố hoạt động và phối hợp với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp quy định cụ thể việc sử dụng kinh phí khoán.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Lộ trình thực hiện

a) Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019: Thực hiện thí điểm tại ít nhất 30% số đơn vị hành chính cấp xã;

b) Từ ngày 01/01/2020: Triển khai thực hiện đối với các đơn vị hành chính cấp xã còn lại.

2. Quy định chuyển tiếp

Từ ngày Quy định này có hiệu lực đến khi các địa phương hoàn thành việc sắp xếp và bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách theo Quy định này, tiếp tục áp dụng mức phụ cấp đối với chức danh chưa sắp xếp theo quy định tại Nghị quyết số 33/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, khu phố do Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp. Trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020 do ngân sách tỉnh hỗ trợ số kinh phí tăng thêm để thực hiện./.
